

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (giai đoạn 2) (Nay là xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên)
 Địa điểm: Xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên.

- * Căn cứ Nghị định số 88/2014/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ.
- * Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên.
- * Căn cứ Quyết định số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên.
- * Căn cứ Quyết định số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên.

Xác định:

* Bồi thường diện tích đất trồng cây hàng năm thu hồi vĩnh viễn là 75.000đồng/1m2;

* Hỗ trợ chuyển nghề đối với phần diện tích bị thu hồi vĩnh viễn là 225.000đồng/1m2

Cụ thể:

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
1	128/50 + 401/56	LUC	Vũ Đức Cẩn	034067007178	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	2.307,2	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.420,0	173.040.000	519.120.000	95,3	12	5	30.600.000	69.216.000	23.072.000	0	815.048.000
2	12+289/56	LUC	Phạm Ngọc Tác	034064009892	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	2.685,2	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.865,2	201.390.000	604.170.000	93,7	12	6	36.720.000	80.556.000	26.852.000	0	949.688.000
3	14/56	LUC	Vũ Thị Nguyệt	034138000805	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,1	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.482.500	124.447.500	93,9	12	1	6.120.000	16.593.000	5.531.000	0	194.174.000
4	15/56	LUC	Đỗ Thị Tốt	034155003468	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	555,7	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.677.500	125.032.500	94,3	12	1	6.120.000	16.671.000	5.557.000	0	195.058.000
5	20/56	LUC	Đặng Văn Ước	034069000650	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	678,2	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.831,4	50.865.000	152.595.000	37,0	6	4	12.240.000	20.346.000	6.782.000	0	242.828.000
6	22/56	LUC	Vũ Thị Sơ	034151000134	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	600,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.353,8	45.000.000	135.000.000	44,3	6	2	6.120.000	18.000.000	6.000.000	0	210.120.000
7	23/56	LUC	Đặng Văn Tri	034063003271	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.306,3	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.485,0	97.972.500	293.917.500	37,5	6	5	15.300.000	39.189.000	13.063.000	0	459.442.000
8	45+46/56	LUC	Trương Thị Rệu	034146000299	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	846,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.662,0	63.450.000	190.350.000	31,8	6	4	12.240.000	25.380.000	8.460.000	0	299.880.000
9	46+93/56	LUC	Đặng Văn Tô	034072010799	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	693,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.877,0	51.975.000	155.925.000	36,9	6	3	9.180.000	20.790.000	6.930.000	0	244.800.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
10	46/56	LUC	Trương Văn Tuyển	034048000389	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	585,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.563,0	43.875.000	131.625.000	37,4	6	3	9.180.000	17.550.000	5.850.000	0	208.080.000
11	46 + 47/56	LUC	Đặng Thị Ràng	034154012654	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	639,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.707,0	47.925.000	143.775.000	37,4	6	2	6.120.000	19.170.000	6.390.000	0	223.380.000
12	48/56	LUC	Đặng Đình Thí	034037004586	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	639,1	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.969,0	47.932.500	143.797.500	32,5	6	1	3.060.000	19.173.000	6.391.000	0	220.354.000
13	49/56	LUC	Vũ Thị Thêu	034160007385	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	864,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.792,0	64.800.000	194.400.000	30,9	6	4	12.240.000	25.920.000	8.640.000	0	306.000.000
14	50/56	LUC	Vũ Thị Gái	034140001692	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	830,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.469,0	62.250.000	186.750.000	33,6	6	3	9.180.000	24.900.000	8.300.000	0	291.380.000
15	51+89/56	LUC	Nguyễn Văn Hợp	034062004533	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	942,4	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.549,0	70.680.000	212.040.000	37,0	6	5	15.300.000	28.272.000	9.424.000	0	335.716.000
16	57/56	LUC	Vũ Thị Hoà	034148011995	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
17	60/56	LUC	Đặng Văn Quê	034072003638	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.170,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.249,0	87.750.000	263.250.000	93,7	12	3	18.360.000	35.100.000	11.700.000	0	416.160.000
18	85/56	LUC	Đỗ Văn Tạo	034080014289	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.106,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.950.000	248.850.000	93,9	12	2	12.240.000	33.180.000	11.060.000	0	388.280.000
19	90/56	LUC	Đặng Tất Thành	034058003370	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	947,5	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.026,0	71.062.500	213.187.500	46,8	6	5	15.300.000	28.425.000	9.475.000	0	337.450.000
20	91/56	LUC	Bùi Thị Xuyên	034168004774	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	581,3	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.487,0	43.597.500	130.792.500	39,1	6	4	12.240.000	17.439.000	5.813.000	0	209.882.000
21	92/56	LUC	Bùi Thị Tâm	034150005972	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.064,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.922,0	79.800.000	239.400.000	36,4	6	5	15.300.000	31.920.000	10.640.000	0	377.060.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
22	95/56	LUC	Trương Thị Khấn	034135000290	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	686,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.704,0	51.450.000	154.350.000	40,3	6	3	9.180.000	20.580.000	6.860.000	0	242.420.000
23	117 + 418/56	LUC	Đặng Quang Hưởng	034051000727	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.580,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.849,0	118.500.000	355.500.000	55,5	6	5	15.300.000	47.400.000	15.800.000	0	552.500.000
24	122/56	LUC	Đặng Đức Tình	034061004195	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.121,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.945,0	84.075.000	252.225.000	38,1	6	5	15.300.000	33.630.000	11.210.000	0	396.440.000
25	126+208/56	LUC	Hoàng Văn Ngừ	034078000425	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.170,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.242,0	87.750.000	263.250.000	94,2	12	3	18.360.000	35.100.000	11.700.000	0	416.160.000
26	128/56	LUC	Đặng Đức Tiếp	034072010795	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	710,9	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.148,3	53.317.500	159.952.500	61,9	6	2	6.120.000	21.327.000	7.109.000	0	247.826.000
27	129+130/56	LUC	Đặng Thị Quy	034161018676	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
28	130/56	LUC	Đặng Văn Dệ	034081005735	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
29	131/56	LUC	Phạm Thị Đồi	034141000378	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
30	132/56	LUC	Đặng Thị Tư	03416700392	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
31	166+419/56	LUC	Đặng Thị nhu	034157007058	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.101,6	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.620.000	247.860.000	93,5	12	2	12.240.000	33.048.000	11.016.000	0	386.784.000
32	167/56	LUC	Phạm Thị Luyến	034168000915	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.215,9	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.501,0	91.192.500	273.577.500	81,0	12	3	18.360.000	36.477.000	12.159.000	0	431.766.000
33	169+415/56	LUC	Đỗ Đình Nam	034058002669	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.274,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.549,2	95.550.000	286.650.000	50,0	6	6	18.360.000	38.220.000	12.740.000	0	451.520.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
34	175/56	LUC	Bùi Thị Thành	034138000809	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	936,7	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.957,5	70.252.500	210.757.500	47,9	6	2	6.120.000	28.101.000	9.367.000	0	324.598.000
34	177/56	LUC	Phạm Thị Năm	034160022729	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1310,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	2.946,0	98.250.000	294.750.000	44,5	6	4	12.240.000	39.300.000	13.100.000	0	457.640.000
35	198/56	LUC	Bùi Quang Oánh	034045001444	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	526,4	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.236,3	39.480.000	118.440.000	42,6	6	3	9.180.000	15.792.000	5.264.000	0	188.156.000
36	201/56	LUC	Phạm Thị Tăng	034145007347	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	941,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.757,0	70.575.000	211.725.000	53,6	6	2	6.120.000	28.230.000	9.410.000	0	326.060.000
37	202+259/56	LUC	Phan Đức Hợp	034067007177	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1448,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	2.420,0	108.600.000	325.800.000	59,8	6	5	15.300.000	43.440.000	14.480.000	0	507.620.000
38	207/56	LUC	Vũ Thị Chiền	034168003472	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1078,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.242,0	80.850.000	242.550.000	86,8	12	5	30.600.000	32.340.000	10.780.000	0	397.120.000
39	209/56	LUC	Vũ Đức Doanh	034069008837	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1.234,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.306,0	92.550.000	277.650.000	94,5	12	4	24.480.000	37.020.000	12.340.000	0	444.040.000
40	210/56	LUC	Đặng Văn Khoái	034074008723	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1.187,0	1259	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1		183.450.000	550.350.000	#####	#####	3	#DIV/0!	35.610.000	11.870.000	0	0
41	211/56	LUC	Đặng Văn Tùng	034083017755	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1.106,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.178,0	82.950.000	248.850.000	93,9	12	2	12.240.000	33.180.000	11.060.000	0	388.280.000
42	212/56	LUC	Đặng Văn Quyển	034070001631	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1.170,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.242,0	87.750.000	263.250.000	94,2	12	3	18.360.000	35.100.000	11.700.000	0	416.160.000
43	248/56	LUC	Đặng Văn Uyên	034056011324	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	559,9	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	2.583,6	41.992.500	125.977.500	21,7	5	4	10.200.000	16.797.000	5.599.000	0	200.566.000
44	249/56	LUC	Vũ Kim Tôn	034043001057	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	661,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.787,0	49.575.000	148.725.000	37,0	6	3	9.180.000	17.814.000	6.610.000	0	231.904.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
45	252/56	LUC	Đặng Thị Mừng	034147001399	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	975,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.074,0	73.125.000	219.375.000	47,0	6	3	9.180.000	29.250.000	9.750.000	0	340.680.000
46	258/56	LUC	Trần Hữu Thiêm	034055003036	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.286,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.884,0	96.450.000	289.350.000	44,6	6	4	12.240.000	38.580.000	12.860.000	0	449.480.000
47	260+294/56	LUC	Đỗ Văn Hoàn	034080007746	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.106,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.950.000	248.850.000	93,9	12	7	42.840.000	33.180.000	11.060.000	0	418.880.000
48	291/56	LUC	Đỗ Đức Tiêm	034082004973	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.106,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.950.000	248.850.000	93,9	12	2	12.240.000	33.180.000	11.060.000	0	388.280.000
49	292/56	LUC	Đặng Kim Oanh	034179002735	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.170,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.242,0	87.750.000	263.250.000	94,2	12	3	18.360.000	35.100.000	11.700.000	0	416.160.000
50	293/56	LUC	Vũ Xuân Hiếu	034079024538	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
51	294/56	LUC	Vũ Thị Duyên	034173000737	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.297,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.396,2	97.275.000	291.825.000	92,9	12	5	30.600.000	38.910.000	12.970.000	0	471.580.000
52	13+296+346/56	LUC	Vũ Xuân Đăng	034049003828	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.743,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.946,0	130.725.000	392.175.000	59,2	6	5	15.300.000	52.290.000	17.430.000	0	607.920.000
53	297/56	LUC	Đoàn Thị Dăng	034170008392	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	795,5	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.357,1	59.662.500	178.987.500	33,7	6	3	9.180.000	23.865.000	7.955.000	0	279.650.000
54	298/56	LUC	Đặng Thị Sen	034166010439	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.057,7	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.945,0	79.327.500	237.982.500	35,9	6	3	9.180.000	31.731.000	10.577.000	0	368.798.000
55	302/56	LUC	Vũ Văn Thành	034060002004	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	718,4	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.943,0	53.880.000	161.640.000	37,0	6	4	12.240.000	21.552.000	7.184.000	0	256.496.000
56	303/56	LUC	Vũ Thị Khuyến	34172007014	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	870,5	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.420,9	65.287.500	195.862.500	36,0	6	5	15.300.000	26.115.000	8.705.000	0	311.270.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
57	304/56	LUC	Bùi Thị Yến	034160000209	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	705,7	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.264,0	52.927.500	158.782.500	31,2	6	3	9.180.000	21.171.000	7.057.000	0	249.118.000
58	332/56	LUC	Đặng Thị Hằng	034166001495	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	79,6	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.947,6	5.970.000	17.910.000	2,7	2	4	4.080.000	2.388.000	796.000	0	31.144.000
59	336/56	LUC	Vũ Thị Loan	034171000260	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	262,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.108,1	19.650.000	58.950.000	12,4	3	4	6.120.000	7.860.000	2.620.000	0	95.200.000
60	342/56	LUC	Vũ Thị Mai	034147003717	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	755,4	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.076,6	56.655.000	169.965.000	24,6	5	3	7.650.000	22.662.000	7.554.000	0	264.486.000
61	345+386/56	LUC	Trương Văn Rạng	034058009416	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	982,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.535,0	73.650.000	220.950.000	27,8	5	6	15.300.000	29.460.000	9.820.000	0	349.180.000
62	362/56	LUC	Phạm Thị Cây		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	20,2	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	887,4	1.515.000	4.545.000	2,3	2	4	4.080.000	606.000	202.000	0	10.948.000
63	364/56	LUC	Đặng Công Lệnh	034065003904	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	919,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.932,0	68.925.000	206.775.000	31,3	6	5	15.300.000	27.570.000	9.190.000	0	327.760.000
64	367/56	LUC	Vũ Thị Vui	034156015810	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	767,7	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.503,0	57.577.500	172.732.500	30,7	6	2	6.120.000	23.031.000	7.677.000	0	267.138.000
65	337/56	LUC	Phạm Thị Ngắm	034163009302	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	892,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.454,8	66.900.000	200.700.000	36,3	6	3	9.180.000	26.760.000	8.920.000	0	312.460.000
66	372/56	LUC	Nguyễn Thị Lua	034152002703	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	796,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.765,0	59.700.000	179.100.000	28,8	5	4	10.200.000	23.880.000	7.960.000	0	280.840.000
67	373/56	LUC	Vũ Văn Cửu	03405500845	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	630,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.023,0	47.250.000	141.750.000	31,1	6	3	9.180.000	18.900.000	6.300.000	0	223.380.000
68	373+374/56	LUC	Đặng Thị Lan	034138000248	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	885,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.357,0	66.375.000	199.125.000	37,5	6	4	12.240.000	26.550.000	8.850.000	0	313.140.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất					Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)	
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							Thành tiền (đồng)
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ					
69	379/56	LUC	Trần Thị Hồng	034144005505	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	1.071,2	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	2.987,0	80.340.000	241.020.000	35,9	6	4	12.240.000	32.136.000	10.712.000	0	376.448.000
70	380/56	LUC	Trương Thị Vân	034165000638	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	690,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	1.832,0	51.750.000	155.250.000	37,7	6	6	18.360.000	20.700.000	6.900.000	0	252.960.000
71	382/56	LUC	Phạm Hồng Tuyền	034040000655	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	257,0	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	2.946,3	19.275.000	57.825.000	8,7	2	4	4.080.000	7.710.000	2.570.000	0	91.460.000
72	385/56	LUC	Phạm Văn Duyên	034069008723	thôn Bình Mính 1	thôn Bình Mính 1	313,7	0	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Mính 1	2.421,0	23.527.500	70.582.500	13,0	3	5	7.650.000	9.411.000	3.137.000	0	114.308.000